

Số: 633/TB-SKHĐT

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 4 năm 2014

THÔNG BÁO
Về việc thông báo kế hoạch vốn thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới
từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia
về xây dựng nông thôn mới năm 2014

Kính gửi:

Căn cứ Quyết định số 2932/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2013 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc giao kế hoạch các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014 tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ Công văn số 1869/UBND-XDKH ngày 11 tháng 4 năm 2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về Xây dựng nông thôn mới năm 2014.

Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo chi tiết kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2014 cho Chủ đầu tư như sau: (có biểu chi tiết kèm theo).

Đề nghị đơn vị được thông báo kế hoạch vốn khẩn trương làm đầy đủ các thủ tục theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước; làm việc với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện để tiếp nhận vốn và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các Sở: TC, NN&PTNT;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Văn phòng Điều phối CTXDNTM tỉnh;
- GD và các PGĐ Sở KHĐT;
- Các phòng: XDCEB, QLGSĐT, VX, TH, TT;
- Lưu: KTN, VT.



Nguyễn Văn Phương

THÔNG BÁO KẾ HOẠCH VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2014**Nguồn vốn: Từ nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2014***(Kèm theo Thông báo số 633/TB-SKHĐT ngày 16 tháng 4 năm 2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)**Đơn vị tính: Triệu đồng.*

TT	Danh mục	Kế hoạch năm 2014	Ghi chú (đơn vị thực hiện)
	TỔNG CỘNG	5.408	
I	Dự án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xây dựng nông thôn mới	870	
1	Huyện Phong Điền	100	UBND huyện Phong Điền
2	Huyện Quảng Điền	70	UBND huyện Quảng Điền
3	Thị xã Hương Trà	60	UBND thị xã Hương Trà
4	Thị xã Hương Thủy	50	UBND thị xã Hương Thủy
5	Huyện Phú Vang	120	UBND huyện Phú Vang
6	Huyện Phú Lộc	110	UBND huyện Phú Lộc
7	Huyện Nam Đông	70	UBND huyện Nam Đông
8	Huyện A Lưới	140	UBND huyện A Lưới
9	Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh	150	Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh
II	Hỗ trợ công tác tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, hoạt động cho Ban chỉ đạo các cấp	2.090	Theo phụ lục 2 kèm theo
III	Hỗ trợ phát triển sản xuất	2.328	Theo phụ lục 3 kèm theo
IV	Kiểm tra, giám sát đánh giá và báo cáo kết quả	120	
1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	20	
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	40	
3	Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh	30	
4	Trung tâm khuyến nông lâm ngư	20	
5	Chi cục nuôi trồng thủy sản	10	

Phụ lục 2

THÔNG BÁO KẾ HOẠCH VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2014

Nguồn vốn: Từ nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2014

(Kèm theo Thông báo số 633/TB-SKHĐT ngày 16 tháng 4 năm 2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Đanh mục	Địa điểm thực hiện	Kế hoạch 2014			Ghi chú (đơn vị thực hiện)
			Tổng số	Trong đó		
				Hoạt động Ban chỉ đạo các cấp	Hỗ trợ công tác tuyên truyền	
	TỔNG CỘNG		2.090	492	1.598	
I	Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh		365	80	285	Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh
II	UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh		50		50	UBMT tổ quốc Việt Nam tỉnh
III	Hội nông dân tỉnh		100		100	Hội Nông dân tỉnh
IV	Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh		50		50	Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh
V	Tỉnh đoàn Thừa Thiên Huế		50		50	Tỉnh đoàn Thừa Thiên Huế
VI	Hội cựu chiến binh tỉnh		50		50	Hội cựu chiến binh tỉnh
VII	Ban chỉ đạo cấp huyện, xã		1.425	412	1.013	
1	Huyện Phong Điền		195	56	139	
1.1	Ban chỉ đạo huyện		60	20	40	UBND huyện Phong Điền
1.2	Ban chỉ đạo xã	15 xã	135	36	99	
1	Xã Phong Mỹ	Phong Mỹ	9	2,4	6,6	UBND xã Phong Mỹ
2	Xã Phong Hiền	Phong Hiền	9	2,4	6,6	UBND xã Phong Hiền
3	Xã Phong An	Phong An	9	2,4	6,6	UBND xã Phong An
4	Xã Phong Sơn	Phong Sơn	9	2,4	6,6	UBND xã Phong Sơn
5	Xã Phong Xuân	Phong Xuân	9	2,4	6,6	UBND xã Phong Xuân
6	Xã Phong Thu	Phong Thu	9	2,4	6,6	UBND xã Phong Thu
7	Xã Phong Hòa	Phong Hòa	9	2,4	6,6	UBND xã Phong Hòa
8	Xã Phong Bình	Phong Bình	9	2,4	6,6	UBND xã Phong Bình
9	Xã Phong Chương	Phong Chương	9	2,4	6,6	UBND xã Phong Chương
10	Xã Điền Hương	Điền Hương	9	2,4	6,6	UBND xã Điền Hương
11	Xã Điền Môn	Điền Môn	9	2,4	6,6	UBND xã Điền Môn
12	Xã Điền Hòa	Điền Hòa	9	2,4	6,6	UBND xã Điền Hòa
13	Xã Phong Hải	Phong Hải	9	2,4	6,6	UBND xã Phong Hải
14	Xã Điền Lộ	Điền Lộ	9	2,4	6,6	UBND xã Điền Lộ
15	Xã Điền Hải	Điền Hải	9	2,4	6,6	UBND xã Điền Hải
2	Huyện Quảng Điền		150	44	106	
2.1	Ban chỉ đạo huyện		60	20	40	UBND huyện Quảng Điền
2.2	Ban chỉ đạo xã	10 xã	90	24	66	

STT	Danh mục	Địa điểm thực hiện	Kế hoạch 2014			Ghi chú (đơn vị thực hiện)
			Tổng số	Trong đó		
				Hoạt động Ban chỉ đạo các cấp	Hỗ trợ công tác tuyên truyền	
1	Xã Quảng Phú	Quảng Phú	9	2,4	6,6	UBND xã Quảng Phú
2	Xã Quảng Ngạn	Quảng Ngạn	9	2,4	6,6	UBND xã Quảng Ngạn
3	Xã Quảng Công	Quảng Công	9	2,4	6,6	UBND xã Quảng Công
4	Xã Quảng Thái	Quảng Thái	9	2,4	6,6	UBND xã Quảng Thái
5	Xã Quảng Lợi	Quảng Lợi	9	2,4	6,6	UBND xã Quảng Lợi
6	Xã Quảng An	Quảng An	9	2,4	6,6	UBND xã Quảng An
7	Xã Quảng Thọ	Quảng Thọ	9	2,4	6,6	UBND xã Quảng Thọ
8	Xã Quảng Phước	Quảng Phước	9	2,4	6,6	UBND xã Quảng Phước
9	Xã Quảng Vinh	Quảng Vinh	9	2,4	6,6	UBND xã Quảng Vinh
10	Xã Quảng Thành	Quảng Thành	9	2,4	6,6	UBND xã Quảng Thành
3	Thị xã Hương Trà		141	41,60	99,40	
3.1	Ban chỉ đạo thị xã		60	20	40	UBND thị xã Hương Trà
3.2	Ban chỉ đạo xã	9 xã	81	21,60	59,40	
1	Xã Hương Bình	Hương Bình	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Bình
2	Xã Hương Thọ	Hương Thọ	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Thọ
3	Xã Hương Toàn	Hương Toàn	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Toàn
4	Xã Hương Vinh	Hương Vinh	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Vinh
5	Xã Hương Phong	Hương Phong	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Phong
6	Xã Bình Thành	Bình Thành	9	2,4	6,6	UBND xã Bình Thành
7	Xã Hồng Tiến	Hồng Tiến	9	2,4	6,6	UBND xã Hồng Tiến
8	Xã Hải Dương	Hải Dương	9	2,4	6,6	UBND xã Hải Dương
9	Xã Bình Điền	Bình Điền	9	2,4	6,6	UBND xã Bình Điền
4	Thị xã Hương Thủy		123	36,80	86,20	
4.1	Ban chỉ đạo thị xã		60	20	40	UBND thị xã Hương Thủy
4.2	Ban chỉ đạo xã	7 xã	63	16,80	46,20	
1	Xã Thủy Thanh	Thủy Thanh	9	2,4	6,6	UBND xã Thủy Thanh
2	Xã Thủy Phù	Thủy Phù	9	2,4	6,6	UBND xã Thủy Phù
3	Xã Thủy Tân	Thủy Tân	9	2,4	6,6	UBND xã Thủy Tân
4	Xã Thủy Bằng	Thủy Bằng	9	2,4	6,6	UBND xã Thủy Bằng
5	Xã Phú Sơn	Phú Sơn	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Sơn
6	Xã Dương Hòa	Dương Hòa	9	2,4	6,6	UBND xã Dương Hòa
7	Xã Thủy Vân	Thủy Vân	9	2,4	6,6	UBND xã Thủy Vân
5	Huyện Phú Vang		222	63,20	158,80	
5.1	Ban chỉ đạo huyện		60	20	40	UBND huyện Phú Vang
5.2	Ban chỉ đạo xã	18 xã	162	43,20	118,80	
1	Xã Phú Hồ	Phú Hồ	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Hồ
2	Xã Phú An	Phú An	9	2,4	6,6	UBND xã Phú An

STT	Danh mục	Địa điểm thực hiện	Kế hoạch 2014			Ghi chú (đơn vị thực hiện)
			Tổng số	Trong đó		
				Hoạt động Ban chỉ đạo các cấp	Hỗ trợ công tác tuyên truyền	
3	Xã Phú Diên	Phú Diên	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Diên
4	Xã Phú Dương	Phú Dương	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Dương
5	Xã Phú Hải	Phú Hải	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Hải
6	Xã Phú Lương	Phú Lương	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Lương
7	Xã Phú Mậu	Phú Mậu	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Mậu
8	Xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Mỹ
9	Xã Phú Thuận	Phú Thuận	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Thuận
10	Xã Phú Thượng	Phú Thượng	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Thượng
11	Xã Phú Xuân	Phú Xuân	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Xuân
12	Xã Vinh An	Vinh An	9	2,4	6,6	UBND xã Vinh An
13	Xã Vinh Hà	Vinh Hà	9	2,4	6,6	UBND xã Vinh Hà
14	Xã Vinh Phú	Vinh Phú	9	2,4	6,6	UBND xã Vinh Phú
15	Xã Vinh Thái	Vinh Thái	9	2,4	6,6	UBND xã Vinh Thái
16	Xã Vinh Xuân	Vinh Xuân	9	2,4	6,6	UBND xã Vinh Xuân
17	Xã Phú Thanh	Phú Thanh	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Thanh
18	Xã Vinh Thanh	Vinh Thanh	9	2,4	6,6	UBND xã Vinh Thanh
6	Huyện Phú Lộc		204	58,40	145,60	
6.1	Ban chỉ đạo huyện		60	20	40	UBND huyện Phú Lộc
6.2	Ban chỉ đạo xã	16 xã	144	38,40	105,60	
1	Xã Vinh Hưng	Vinh Hưng	9	2,4	6,6	UBND xã Vinh Hưng
2	Xã Vinh Mỹ	Vinh Mỹ	9	2,4	6,6	UBND xã Vinh Mỹ
3	Xã Vinh Giang	Vinh Giang	9	2,4	6,6	UBND xã Vinh Giang
4	Xã Vinh Hải	Vinh Hải	9	2,4	6,6	UBND xã Vinh Hải
5	Xã Vinh Hiền	Vinh Hiền	9	2,4	6,6	UBND xã Vinh Hiền
6	Xã Lộc Bồn	Lộc Bồn	9	2,4	6,6	UBND xã Lộc Bồn
7	Xã Lộc An	Lộc An	9	2,4	6,6	UBND xã Lộc An
8	Xã Lộc Hòa	Lộc Hòa	9	2,4	6,6	UBND xã Lộc Hòa
9	Xã Lộc Điền	Lộc Điền	9	2,4	6,6	UBND xã Lộc Điền
10	Xã Lộc Bình	Lộc Bình	9	2,4	6,6	UBND xã Lộc Bình
11	Xã Xuân Lộc	Xuân Lộc	9	2,4	6,6	UBND xã Xuân Lộc
12	Xã Lộc Trì	Lộc Trì	9	2,4	6,6	UBND xã Lộc Trì
13	Xã Lộc Sơn	Lộc Sơn	9	2,4	6,6	UBND xã Lộc Sơn
14	Xã Lộc Thủy	Lộc Thủy	9	2,4	6,6	UBND xã Lộc Thủy
15	Xã Lộc Tiến	Lộc Tiến	9	2,4	6,6	UBND xã Lộc Tiến
16	Xã Lộc Vĩnh	Lộc Vĩnh	9	2,4	6,6	UBND xã Lộc Vĩnh
7	Huyện Nam Đông		150	44	106	
7.1	Ban chỉ đạo huyện		60	20	40	UBND huyện Nam Đông

STT	Danh mục	Địa điểm thực hiện	Kế hoạch 2014			Ghi chú (đơn vị thực hiện)
			Tổng số	Trong đó		
				Hoạt động Ban chỉ đạo các cấp	Hỗ trợ công tác tuyên truyền	
7.2	Ban chỉ đạo xã	10 xã	90	24	66	
1	Xã Thượng Nhật	Thượng Nhật	9	2,4	6,6	UBND xã Thượng Nhật
2	Xã Hương Lộc	Hương Lộc	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Lộc
3	Xã Hương Hòa	Hương Hòa	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Hòa
4	Xã Hương Giang	Hương Giang	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Giang
5	Xã Hương Phú	Hương Phú	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Phú
6	Xã Hương Sơn	Hương Sơn	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Sơn
7	Xã Hương Hữu	Hương Hữu	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Hữu
8	Xã Thượng Quảng	Thượng Quảng	9	2,4	6,6	UBND xã Thượng Quảng
9	Xã Thượng Long	Thượng Long	9	2,4	6,6	UBND xã Thượng Long
10	Xã Thượng Lộ	Thượng Lộ	9	2,4	6,6	UBND xã Thượng Lộ
8	Huyện A Lưới		240	68	172	
8.1	Ban chỉ đạo huyện		60	20	40	UBND huyện A Lưới
8.2	Ban chỉ đạo xã	20 xã	180	48	132	
1	Xã Nhâm	Nhâm	9	2,4	6,6	UBND xã Nhâm
2	Xã Hương Nguyên	Hương Nguyên	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Nguyên
3	Xã Hương Phong	Hương Phong	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Phong
4	Xã Hương Lâm	Hương Lâm	9	2,4	6,6	UBND xã Hương Lâm
5	Xã Hồng Hạ	Hồng Hạ	9	2,4	6,6	UBND xã Hồng Hạ
6	Xã Hồng Thượng	Hồng Thượng	9	2,4	6,6	UBND xã Hồng Thượng
7	Xã Hồng Thái	Hồng Thái	9	2,4	6,6	UBND xã Hồng Thái
8	Xã Hồng Quảng	Hồng Quảng	9	2,4	6,6	UBND xã Hồng Quảng
9	Xã Hồng Bắc	Hồng Bắc	9	2,4	6,6	UBND xã Hồng Bắc
10	Xã Hồng Kim	Hồng Kim	9	2,4	6,6	UBND xã Hồng Kim
11	Xã Hồng Trung	Hồng Trung	9	2,4	6,6	UBND xã Hồng Trung
12	Xã Hồng Thủy	Hồng Thủy	9	2,4	6,6	UBND xã Hồng Thủy
13	Xã Đông Sơn	Đông Sơn	9	2,4	6,6	UBND xã Đông Sơn
14	Xã A Roàng	A Roàng	9	2,4	6,6	UBND xã A Roàng
15	Xã Phú Vinh	Phú Vinh	9	2,4	6,6	UBND xã Phú Vinh
16	Xã Bắc Sơn	Bắc Sơn	9	2,4	6,6	UBND xã Bắc Sơn
17	Xã Hồng Vân	Hồng Vân	9	2,4	6,6	UBND xã Hồng Vân
18	Xã A Đót	A Đót	9	2,4	6,6	UBND xã A Đót
19	Xã Sơn Thủy	Sơn Thủy	9	2,4	6,6	UBND xã Sơn Thủy
20	Xã A Ngo	A Ngo	9	2,4	6,6	UBND xã A Ngo

THÔNG BÁO KẾ HOẠCH VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2014

Nguồn vốn: Từ nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2014

(Kèm theo Thông báo số 633/TB-SKHĐT ngày 16 tháng 4 năm 2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Địa điểm	Quy mô	Kế hoạch năm 2014	Ghi chú (đơn vị thực hiện)	
Tổng cộng				2.328	
I	Huyện Nam Đông			1.058	
1	Xã Hương Giang			100	
1.1	Hỗ trợ nuôi bò bán thâm canh	Hương Giang	10 con	60	UBND xã Hương Giang
1.2	Hỗ trợ nuôi gà thả vườn	Hương Giang	13 hộ, 300con/hộ	40	
2	Xã Hương Hòa			100	
2.1	Hỗ trợ nuôi ong lấy mật	Hương Hòa	4 hộ, 20 đàn/hộ	40	UBND xã Hương Hòa
2.2	Hỗ trợ nuôi bò bán thâm canh	Hương Hòa	10 con	60	
3	Xã Hương Phú			100	
3.1	Mô hình trồng cây sầu riêng	Hương Phú	2 ha	60	UBND xã Hương Phú
3.2	Hỗ trợ lập vườn ươm cây giống lâm nghiệp	Hương Phú	1,6 ha	40	
4	Xã Hương Lộc			100	
4.1	Mô hình trồng cây sầu riêng	Hương Lộc	2 ha	60	UBND xã Hương Lộc
4.2	Mô hình nuôi ong mật	Hương Lộc	4 hộ, 20 đàn/hộ	40	
5	Xã Thượng Quảng			100	
5.1	Hỗ trợ nuôi bò bán thâm canh	Thượng Quảng	7 con	60	UBND xã Thượng Quảng
5.2	Hỗ trợ nuôi gà thả vườn	Thượng Quảng	30 hộ, 300con/hộ	40	
6	Xã Thượng Nhật			100	
6.1	Hỗ trợ nuôi bò bán thâm canh	Thượng Nhật	10 con	60	UBND xã Thượng Nhật
6.2	Hỗ trợ nuôi lợn nái Móng Cái	Thượng Nhật	20 con	40	
7	Xã Hương Sơn			160	
7.1	Mô hình nuôi bò thâm canh	Hương Sơn	20 con	120	UBND xã Hương Sơn
7.2	Hỗ trợ nuôi lợn nái Móng Cái	Hương Sơn	20 con	40	
8	Xã Thượng Lộ			100	
8.1	Hỗ trợ trồng rừng kinh tế trên diện tích cao su thiệt hại	Thượng Lộ	13 ha	40	UBND xã Thượng Lộ
8.2	Hỗ trợ nuôi bò thâm canh	Thượng Lộ	10 con	60	
9	Xã Thượng Long			100	
9.1	Hỗ trợ nuôi bò thâm canh	Thượng Long	10 con	60	UBND xã Thượng Long
9.2	Hỗ trợ trồng cỏ làm thức ăn gia súc	Thượng Long	5 ha	10	
9.3	Hỗ trợ nuôi lợn nái Móng Cái	Thượng Long	15 con	30	
10	Xã Hương Hữu			98	
10.1	Hỗ trợ nuôi bò thâm canh	Hương Hữu	10 con	60	UBND xã Hương Hữu
10.2	Hỗ trợ trồng cỏ làm thức ăn gia súc	Hương Hữu	4 ha	8	
10.3	Hỗ trợ nuôi lợn nái Móng Cái	Hương Hữu	15 con	30	
II	Huyện Quảng Điền			670	
1	Xã Quảng Ngạn			60	
1.1	Nuôi gà an toàn sinh học	Quảng Ngạn	3hộ	30	UBND xã Quảng Ngạn
1.2	Mô hình trồng môn, sen	Quảng Ngạn	1,2ha	30	
2	Xã Quảng Vinh			100	
2.1	Mô hình nuôi gà đốm lốt sinh học	Quảng Vinh	6 hộ	60	UBND xã Quảng Vinh
2.2	Mô hình nuôi cá Bắc Vinh	Quảng Vinh	20 ha	40	
3	Xã Quảng Công			80	

TT	Danh mục	Địa điểm	Quy mô	Kế hoạch năm 2014	Ghi chú (đơn vị thực hiện)
3.1	Mô hình nuôi xen ghép cá đối mực xen tôm	Quảng Công	3ha	60	UBND xã Quảng Công
3.1	Hỗ trợ phát triển làng nghề nước mắm Tân Thành	Quảng Công	1 làng	20	
4	Xã Quảng Thọ			50	
4.1	Mô hình nuôi chim cú đêm lột sinh học	Quảng Thọ	10hộ	50	UBND xã Quảng Thọ
5	Xã Quảng Lợi			90	
5.1	Xây dựng lò ấp trứng gia cầm	Quảng Lợi	1hộ	30	UBND xã Quảng Lợi
5.2	Nuôi gà sử dụng đệm lót sinh học	Quảng Lợi	3hộ	30	
5.3	Nuôi lợn sử dụng đệm lót sinh học	Quảng Lợi	10hộ	30	
6	Xã Quảng Thành			50	
6.1	Mô hình 3 tầng canh tác	Quảng Thành	10hộ	50	UBND xã Quảng Thành
7	Xã Quảng Phước			80	
7.1	Nuôi lợn đệm lót sinh học	Quảng Phước	2 hộ	40	UBND xã Quảng Phước
7.2	Nuôi xen ghép cá đối mực và cua	Quảng Phước	2 hộ	40	
8	Xã Quảng An			80	
8.1	Trồng chuối bà lùn cải tạo vườn	Quảng An	5ha	40	UBND xã Quảng An
8.2	Mô hình nuôi xen ghép cá đối mực xen tôm	Quảng An	1ha	40	
9	Xã Quảng Thái			80	
9.1	Nuôi lợn đệm lót sinh học	Quảng Thái	2 hộ	40	UBND xã Quảng Thái
9.2	Nuôi gà sử dụng đệm lót sinh học	Quảng Thái	4 hộ	40	
III	Huyện ALuới			600	
1	Xã Hương Phong			100	
1.1	Mô hình VAC	Hương Phong	8 hộ	40	UBND xã Hương Phong
1.2	Mô hình trồng keo giống mới	Hương Phong	20ha	60	
2	Xã Nhâm			100	
2.1	Mô hình thâm canh cây cà phê	Nhâm	3ha	30	UBND xã Nhâm
2.2	Mô hình trồng keo giống mới	Nhâm	10ha	30	
2.3	Mô hình chăn nuôi	Nhâm	16 hộ	40	
3	Xã Hồng Kim			100	
3.1	Mô hình nuôi gà	Hồng Kim	3 hộ	30	UBND xã Hồng Kim
3.2	Mô hình nuôi cá nước ngọt	Hồng Kim	7 hộ	40	
3.3	Mô hình nuôi lợn thịt	Hồng Kim	6 hộ	30	
4	Xã Hương Lâm			100	
4.1	Mô hình nuôi lợn thịt	Hương Lâm	10 hộ	30	UBND xã Hương Lâm
4.2	Mô hình nuôi cá nước ngọt	Hương Lâm	7 hộ	40	
4.3	Mô hình vườn	Hương Lâm	3 hộ	30	
5	Xã Bắc Sơn			100	
5.1	Mô hình trồng keo giống mới	Bắc Sơn	10 ha	30	UBND xã Bắc Sơn
5.2	Mô hình vườn	Bắc Sơn	3 hộ	30	
5.3	Mô hình chăn nuôi	Bắc Sơn	16 hộ	40	
6	Xã Phú Vinh			100	
6.1	Mô hình trồng keo giống mới	Phú Vinh	20 ha	60	UBND xã Phú Vinh
6.2	Mô hình nuôi lợn thịt	Phú Vinh	8 hộ	40	